

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thị xã Chơn Thành
2. Địa chỉ: Khu trung tâm hành chính thị xã Chơn Thành
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám chữa bệnh: Toàn thời gian vào các ngày trong tuần (thứ 2,3,4,5,6,7, chủ nhật)-7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

ST T	Họ và tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	Trần Xuân Sỹ	000333/BP- CCHN	CK. Nội tổng hợp	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Giám đốc TTYT Phụ trách chung
2	Nguyễn Văn Khải	4707/BP-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Phó GD TTYT
3	Phan Xuân Thủy	000077/BP- CCHN	KCB Đa khoa Siêu âm tổng quát	Trong tuần trực Cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa Phụ trách chuyên môn HSCC
4	Nguyễn Thanh Hải	000079/BP- CCHN	Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn khám nội

5	Hồ Văn Thắng	000003/BP-CCHN	Chuyên khoa nội	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn khám nội
6	Nguyễn Văn Hà	000064/BP-CCHN	CK. T-M-H Ngoại chung	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn Ngoại-sản
7	Nguyễn Trọng Cường	003032/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
8	Bùi Thị Thanh Bình	000032/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
9	Nguyễn Văn Liêm	0002115/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7; (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
10	Phạm Thị Huyền Trang	003308/BP-CCHN	KCB Đa khoa Siêu âm tổng quát Đọc phim X-Quang	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn siêu âm
11	Đào Xuân Yên	0002114/BP-CCHN	KCB Đa khoa Siêu âm tổng quát	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách chuyên môn siêu âm

12	Nguyễn Văn Nhật	003130/BP-CCHN	KCB Đa khoa KCB đa liệu	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
13	Nguyễn Đình Sơn	0002758/BP-CCHN	KCB Đa khoa KCB Răng hàm mặt	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
14	Trần Tấn Thành	0002503/BP-CCHN	KCB đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
15	Nguyễn Thế Vinh	3599/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
16	Đình Xuân Nam	0001691/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
17	Trần Việt Anh	003404/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
18	Nguyễn Thị Hồng Trinh	003351/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
19	Nguyễn Thanh Nguyên	4705/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa

20	Trương Thị Mộng Đào	4258/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
21	Nguyễn Xuân Đức	4247/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Trong tuần trực Cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa Phụ trách chuyên môn HSCC
22	Nguyễn Thị Hoàng Mai	4254/BP-CCHN	Khám chữa bệnh YHCT, thực hiện kỹ thuật PHCN và hoạt động trị liệu	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Phụ trách KCB YHCT
23	Trần Ngọc Lợi	4562/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực Nội-Nhi-Nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
24	Đồng Văn Dụ	4560/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực cấp cứu nhiễm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa
25	Trần Đức Hoàn	4561/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực cấp cứu 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ đa khoa
26	Huỳnh Thanh Phong	001382/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ
27	Vũ Thị Kim Dung	000868/BP-CCHN	KCB CK T-M-H	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ

28	Nguyễn Thanh Nguyên	4705/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ đa khoa
29	Bùi Xuân Thảo	5221/BP-CCHN cấp ngày 06/3/23	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ y khoa
30	Nguyễn Ngọc Huyền Trần	002673/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ
31	Nguyễn Thị Thanh Thúy	0001907/BP- CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ
32	Đoàn Văn Tuấn	0001906/BP- CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ
33	Hoàng Thị Hạnh	000625/BP- CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ
34	Mai Thị Bích Liên	0002864/BP- CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ

35	Vũ Thanh Huân	003003/BP - CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
36	Lê Thị Hà	3978/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
37	Nguyễn Như Tiên	4909/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ đa khoa
38	Nguyễn Thị Lụa	000847/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
39	Dương Thị Tỷ	5213/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ y khoa
40	Phan Thị Kim Khoa	5211/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sỹ y khoa
41	Mai Thị Thiện	0001768/BP- CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa

42	Lê Thị Mỹ Lan	0001728/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
43	Lê Ngọc Loan	0001732/BP-CCHN	KCB Đa khoa	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
44	Lê Thị Như Thảo	3965/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
45	Phạm Thị Bích Thanh	3959/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
46	Nguyễn Thị Cẩm Hòa	0002900/BP-CCHN	KCB YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa

47	Nguyễn Quốc Tín	0002497/BP-CCHN	KCB Đa khoa VLTL-PHCN	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sĩ Đa khoa
48	Trần Thị Thanh Trúc	0002515/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
49	Nguyễn Thị Thùy Linh	000062/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
50	Nguyễn Ngọc Lâm	0003341/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Gây mê

51	Nguyễn Thị Bích Lũy	0002222/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
52	Lê Thị Quý	0002516/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
53	Phạm Thị Phương Tâm	4074/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Điều dưỡng
54	Phan Thanh Đạt	003210/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CN. Xét nghiệm

55	Nguyễn Văn Hùng	003122/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CĐ. Điều dưỡng
56	Nguyễn Thị Thùy	000865/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	CĐ. Điều dưỡng
57	Nguyễn Thị Duyên	0001822/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
58	Đặng Thanh Thúy	000858/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

59	Phạm Thúy Hằng	4825/BP-CCHN	1 Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Cử nhân xét nghiệm y học
60	Lê Thị Hiền	0001525/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
61	Lê Văn Sỹ	0001537/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
62	Đinh Thị Ánh	000832/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

63	Hoàng Thị Xuân	5197/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Cao đẳng điều dưỡng
64	Lương Xuân Hường	000852/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
65	Lê Thị Cam	001197/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
66	Lê Thị Thùy Trang	5187/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng CĐ

67	Ngô Thị Huế	0001823/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
68	Mai Thị Hiền	000855/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
69	Điền Thị Hằng	000840/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
70	Hồ Khắc Tuấn	000837/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

71	Nguyễn Thị Vân	000841/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
72	Nguyễn Thị Mai	0001535/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
73	Nguyễn Thị Hoa	000924/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
74	Lê Thị Vân	000836/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH

75	Hà Thị Nga	000834/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
76	Đào Thị Hường	0001871/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
77	Lâm Thị Ta Vi	0001818/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Điều dưỡng TH
78	Đỗ Văn Bách	252/BP-CCHND	Nhà thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ
79	Nguyễn Hữu Tính	936/BP-CCHND	Nhà thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Dược sĩ

80	Lê Kim Phụng	22/2012/CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
81	Nguyễn Thị Thúy Hòa	2154/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
82	Nguyễn Văn Hoàng	402/BP -CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
83	Đặng Thị Nguyệt	2184/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
84	Trương Thị Thu Hà	2186/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
85	Phạm Thị Thanh Tuyền	2189/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
86	Nguyễn Thị Phương Thảo	2188/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng

87	Nguyễn Thị Phương	2212/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
88	Đào Thị Hậu	2184/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
89	Hồ Thị Hương	2183/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
90	Đinh Thị Thanh	2190/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
91	Hồ Thị Loan	433/BP-CCHN	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
92	Nguyễn Thị Hoa	2191/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DS cao đẳng
93	Nguyễn Hoàng Phi	376/BP-CCHND	Quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH

94	Vũ Thị Phương Linh	434/BP-CCHND	Quầy thuốc		Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
95	Điền Thị Sơ Mi Vi	431/BP-CCHN	Quầy thuốc		Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
96	Nguyễn Tạ Hưng	1390/CCHND-D-SYT	Quầy thuốc		Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
97	Nguyễn Thị Tuyết Mai	830/BP-CCHN	Quầy thuốc		Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
98	Lê Thị Như Quỳnh	1643/CCHN-D-SYT-BP	Quầy thuốc		Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	DSTH
99	Nguyễn Thị Kiều Tiên	000222/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên	

100	Trần Thị Hiền	000861/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
101	Phan Thị Kiều Thu	000864/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
102	Đoàn Thị Ánh Hồng	0001866/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
103	Cao Thị Thu	0001832/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

104	Vũ Thị Thúy	0001873/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
105	Nguyễn Thị Thơm	000860/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
106	Nguyễn Thị Phương Chi	000862/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
107	Nguyễn Thị Liên	000384/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

108	Nguyễn Thị Hằng	000859/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
109	Vũ Thị Hoa	000863/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
110	Đặng Thị Ngọc	003026/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
111	Nguyễn Thị Thìn	0002648/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

112	Đặng Thanh Thùy	0001865/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
113	Phan Thị Kim Anh	0001860/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
114	Nguyễn Thị Oanh	0001863/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
115	Nguyễn Thị Linh Giang	0001864/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

116	Lâm Thị Sa Mích	3507/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
117	Đỗ Thị Liễu	0001862/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
118	Nguyễn Thị Hằng	0002225/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
119	Hoàng Thị Hằng	0001861/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên

120	Trần Thị Huyền	0001772/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2,3,4,5,6,7,CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
121	Ngô Kiều Cẩm Tú	0001867/BP - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2,3,4,5,6,7,CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
122	Phạm Trung Đức	0002533/BP- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2,3,4,5,6,7,CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	KTV
123	Trần Công Tâm	0001902/BP- CCHN	Y sỹ YHCT	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2,3,4,5,6,7,CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ YHCT

124	Phùng Thị Hương	000559/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Hộ sinh viên
125	Huỳnh Thị Thanh Hiền	3743/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Y sỹ đa khoa
126	Nguyễn Đình Ủy	5088/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Cao đẳng điều dưỡng
127	Đỗ Văn Hải	2182/CCHN-D-SYT-BP	quầy thuốc	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7. (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Cao đẳng dược

128	Nông Thị Thanh Hiền	007095/BD-CCHN	1 Điều dưỡng viên	Sáng 7 giờ 00-11 giờ 00 Chiều 13 giờ 30-17 giờ 30 Trong tuần: thứ 2;3;4;5;6;7;CN (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Cao đẳng Điều dưỡng
129	Phạm Văn Đồng	4890/BP-CCHN	KCB đa khoa	Trong tuần trực Nội nhi nhiệm 48 giờ (6 giờ 00- 6 giờ sáng ngày hôm sau) (Theo phân công hàng tuần hoặc hàng tháng đảm bảo không quá 48 giờ trong 01 tuần)	Bác sĩ Đa khoa

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

ST T	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
1	Trịnh Quốc Lập	Cử nhân Luật	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức-P.TCHC
2	Phan Phước Rôn	Kỹ thuật viên mạng- máy tính	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	QT mạng- máy tính- P.TCKH
3	Nguyễn Anh Tài	Cử nhân kinh tế	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	KT.Trưởng- P.TCKH
4	Nguyễn Văn Long	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH
5	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH
6	Trần Thị Thanh Thảo	Kế toán đại học	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH

7	Đặng Thị Hải Yến	Kế toán đại học	1	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Viên chức- P.TCKH
8	Vũ Thị Hương	Cử nhân dân số địa lý		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	TP.DSKHHGD
9	Ngô Thị Thùy Vân	Dân số viên hạng III		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	VC.PDSKHHGD
10	Huỳnh Thị Thanh Vân	Nữ hộ sinh TC		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	VC.PDSKHHGD
11	Vũ Công Danh	Dược sỹ TC		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	VC.PTCKH
12	Phan Thị Quỳnh Như	Y sỹ đa khoa		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật	Khoa Ngoại sản
13	Bùi Thị Ngọc Dung	Dược sỹ		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khoa Dược-TTB-VTYT
14	Nguyễn Duy Quân	Y sỹ đa khoa		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khoa Ngoại sản
15	Phan Quốc Trung	Bác sỹ y khoa		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khoa Ngoại sản
16	Bùi Thị Lan Phương	Dược sỹ cao đẳng		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật	TYT Quang Minh
17	Đặng Hoàng Phú	Bác sỹ y khoa		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật	Khoa HSCC
18	Lê Thị Như Ngọc	Y sỹ đa khoa		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật	TYT Quang Minh
19	Lê Thị Thảo Nguyên	Đại học điều dưỡng		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật	Khoa Ngoại sản
20	Nguyễn Kim Quyên	Cao đẳng điều dưỡng		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến chủ nhật	Khoa HSCC
21	Phan Thị Thu Hà	Cử nhân công tác xã hội		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Thành Tâm
22	Trần Thị Đoàn	Kế toán tin học		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Lập
23	Phạm Thị Kim Anh	Kế toán doanh nghiệp		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Long
24	Khúc Thị Hoa	Kế toán doanh nghiệp		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Hưng

25	Hoàng Thị Hồng Lịch	Y sỹ đa khoa	1	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Minh Thắng
26	Hoàng Thị Ninh	Kế toán doanh nghiệp		7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CBDS xã Quang Minh

Chon Thành, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**



BS. Trần Tuấn Sỹ